

PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI VÙNG BIỂN, ĐẢO HUYỆN KIÊN HẢI, TỈNH KIÊN GIANG

TRƯƠNG TRÍ THÔNG, NGUYỄN THANH TÙNG
NGUYỄN THỊ DẠ LÝ, NGUYỄN THỊ TƯỜNG VI

Tóm tắt: Một trong những loại hình du lịch phát triển nhanh nhất hiện nay là du lịch sinh thái, bởi nó có tác động tích cực đến môi trường tự nhiên và văn hóa tại địa phương. Ngoài ra, du lịch sinh thái còn có khả năng hỗ trợ giáo dục cộng đồng, phát triển bền vững và hoạt động bảo tồn. Huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang có nhiều tài nguyên thích hợp phát triển du lịch sinh thái, đặc biệt là du lịch sinh thái dựa vào tài nguyên biển, đảo. Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp, phương pháp phỏng vấn từ các bên có liên quan và phương pháp quan sát thực địa. Kết quả bài viết tập trung phân tích tiềm năng phát triển du lịch sinh thái biển, đảo ở huyện Kiên Hải và nhu cầu du lịch sinh thái biển, đảo của du khách; từ đó đưa ra một số giải pháp phát triển du lịch sinh thái tại địa bàn nghiên cứu một cách hiệu quả trong tương lai.

Từ khoá: du lịch sinh thái, tài nguyên biển đảo, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang

DEVELOP ECOTOURISM IN THE SEA-ISLAND REGION OF KIEN HAI DISTRICT, KIEN GIANG PROVINCE

Abstract: Nowadays, one of the fastest growing types of tourism is ecotourism because it has a positive effect on the host local's natural and cultural environment. Additionally, ecotourism has the ability to aid in public education, sustainable development, and conservation activities. In Kien Hai district, Kien Giang province there are many tourism resources for ecotourism development, especially ecotourism based on sea and island resources. Research using analysis and synthesis methods, stakeholder interviews, and field observations. The study examines the potential for ecotourism based on the sea and island in Kien Hai as well as the demands of visitors for eco-tourism in the sea-island region. From there, it proposes some solutions to develop ecotourism in the area effectively in the future.

Keywords: ecotourism, sea-island resources, Kien Hai district, Kien Giang province

1. Đặt vấn đề

Du lịch sinh thái (DLST) đã và đang nhận được sự quan tâm của toàn xã hội vì tính ưu việt của nó so với các loại hình du lịch khác bởi nếu phát triển DLST đúng nghĩa sẽ mang lại lợi ích rất lớn về kinh tế, văn hoá, xã hội và môi trường [1]. Đồng thời, DLST cũng là một trong những cách tiếp cận phát triển du lịch bền vững [2]. DLST thường được chú trọng phát triển ở các khu bảo tồn, vườn quốc gia, công viên, khu dự

trữ sinh quyển, khu Ramsar. Tuy nhiên, các vùng biển, đảo cũng là không gian thích hợp để phát triển loại hình DLST mới - DLST biển, đảo với các hệ sinh thái, sinh vật đặc trưng của từng vùng biển, đảo, văn hoá địa phương tạo nên sự hấp dẫn du khách.

Huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang là một trong những địa phương được thiên nhiên ưu đãi nên có thể mạnh trong phát triển du lịch biển, đảo và du lịch sinh thái. Trong thời gian qua,

huyện Kiên Hải nhận được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu, có thể kể đến như nghiên cứu về “Những nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch bền vững tại quần đảo Nam Du, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang” [8], “Các nhân tố thu hút du khách đến du lịch biển, đảo ở huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang” của Trương Trí Thông [9], “Nghiên cứu sự hài lòng của du khách đối với chất lượng dịch vụ du lịch biển, đảo trên địa bàn huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang” [10], hay công trình của nhóm tác giả Nguyễn Trọng Nhân và cs. [4, 5] về “Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch có trách nhiệm ở huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang” và “Thực trạng phát triển du lịch có trách nhiệm ở huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang”...

Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có công trình nào nghiên cứu về DLST gắn liền với tài nguyên vùng biển, đảo ở huyện Kiên Hải để khai thác thế mạnh và tiềm năng trong phát triển DLST nơi đây, góp phần đa dạng hoá sản phẩm du lịch địa phương, đáp ứng nhu cầu du lịch đa dạng của du khách. Chính vì vậy, nghiên cứu “Phát triển du lịch sinh thái vùng biển, đảo huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang” cần thiết được thực hiện.

Mục đích của nghiên cứu nhằm đánh giá tiềm năng phát triển DLST vùng biển, đảo ở Kiên Hải; đánh giá nhu cầu DLST biển, đảo của du khách; từ đó gợi mở một số giải pháp giúp Kiên Hải phát triển DLST gắn với tài nguyên biển, đảo được hiệu quả. Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa thực tiễn trong phát triển du lịch địa phương, nhất là trong bối cảnh hiện nay; đồng thời là cơ sở để cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, các công ty lữ hành xem xét trong việc khai thác và phát triển DLST biển, đảo ở Kiên Hải trong thời gian tới.

2. Cơ sở dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở dữ liệu

Bài viết kế thừa cơ sở dữ liệu từ các tài liệu thứ cấp chứa các thông tin cần thiết trong việc phân tích về tiềm năng phát triển DLST ở biển, đảo huyện Kiên Hải dưới dạng văn bản và website như: sách hướng dẫn du lịch Kiên Hải, nghiên cứu của Nguyễn Trọng Nhân và cs. về du lịch có trách nhiệm ở huyện Kiên Hải, nghiên cứu về các nhân tố thu hút du khách đối với loại hình du lịch biển đảo ở huyện Kiên Hải của Trương Trí Thông...

Ngoài ra, nghiên cứu còn sử dụng những dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua quan sát thực địa và phỏng vấn sâu các đối tượng liên quan (nhà khoa học, du khách, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, công ty du lịch lữ hành) từ tháng 3 năm 2021 đến tháng 7 năm 2022.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

(1) Phương pháp phỏng vấn sâu:

Nghiên cứu sử dụng kỹ thuật phỏng vấn chuyên gia bằng các bảng hỏi bán cấu trúc, kỹ thuật phỏng vấn này có thể thu thập thông tin từ những câu hỏi được thiết kế sẵn và những câu hỏi phát sinh trong quá trình phỏng vấn.

Nhóm nghiên cứu phỏng vấn sâu các đối tượng có liên quan trong phát triển DLST biển, đảo bao gồm cơ quan quản lý nhà nước về du lịch (02 người), công ty du lịch lữ hành (06 người), chuyên gia du lịch (06 người) và khách du lịch (30 người). Phương pháp phỏng vấn này hỗ trợ nghiên cứu có thêm thông tin trong việc đánh giá tiềm năng phát triển DLST biển, đảo và nhu cầu của du khách cũng như đề xuất các giải pháp phát triển du lịch nơi đây.

(2) Phương pháp quan sát thực địa:

Phương pháp quan sát thực địa được sử dụng trong nghiên cứu với mục đích nhằm quan sát, ghi chép hệ thống các thông tin cần thiết về các tài nguyên du lịch ở Kiên Hải một cách thực tế để đánh giá tiềm năng và đưa ra giải pháp phát

triển DLST biển, đảo ở huyện Kiên Hải được hợp lý, thiết thực.

Nhóm tác giả đã thực hiện quan sát thực địa tại các đảo ở huyện Kiên Hải bao gồm Hòn Tre, Hòn Sơn và Nam Du với số lần quan sát là 03 lần trải dài qua các năm (lần 1 vào tháng 03/2021, lần 2 vào tháng 01/2022 và lần 3 vào tháng 07/2022).

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Tiềm năng phát triển du lịch sinh thái biển - đảo tại huyện Kiên Hải

Huyện Kiên Hải là một trong những huyện đảo phát triển du lịch nổi bật ở nước ta và tỉnh Kiên Giang trong những năm gần đây. Huyện Kiên Hải nằm ở vùng biển phía Tây Nam của Tổ quốc, có khoảng 23 hòn đảo lớn nhỏ với tổng diện tích khoảng 2.459,79 ha và được chia thành 4 xã là Hòn Tre, Lại Sơn, An Sơn và Nam Du [9]. Người dân trên các đảo ở Kiên Hải sinh sống chủ yếu bằng nghề khai thác đánh bắt, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp và dịch vụ du lịch. Kiên Hải là một trong 10 địa phận thuộc Khu dự trữ sinh quyển thế giới Kiên Giang được UNESCO công nhận vào năm 2006, đây là một trong những điểm nổi bật đánh dấu sự phát triển du lịch ở Kiên Hải.

Theo đánh giá của các bên liên quan, Kiên Hải rất có tiềm năng phát triển DLST biển, đảo cụ thể là ở 03 điểm Hòn Tre, Hòn Sơn và Nam Du “*với các dạng tài nguyên hấp dẫn du khách ở các điểm này là các bãi biển, hòn đảo nhỏ xung quanh, hải sản, núi và đời sống sinh hoạt xứ đảo*” (Kết quả phỏng vấn từ Cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, Công ty du lịch, Chuyên gia, 2022).

Kết quả đánh giá của các bên liên quan cho thấy, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, công ty du lịch và chuyên gia đều đánh giá Kiên Hải rất có tiềm năng phát triển DLST biển, đảo. Tiềm năng phát triển DLST biển, đảo ở Kiên Hải

còn thể hiện qua vị trí địa lý và khả năng tiếp cận, tài nguyên du lịch, cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật, nguồn nhân lực.

(1) Vị trí địa lý và khả năng tiếp cận:

Một trong những điều kiện phát triển du lịch nói chung và DLST biển, đảo nói riêng là khả năng tiếp cận của điểm đến. Huyện Kiên Hải có vị trí khá thuận lợi trong việc phát triển du lịch, chỉ cách bến tàu Rạch Giá khoảng 30 km đối với Hòn Tre (đảo gần nhất), cách 55 km đối với Hòn Sơn và cách khoảng 90 km đối với quần đảo Nam Du (đảo xa nhất). Để đến các đảo ở huyện Kiên Hải, khách du lịch có thể di chuyển bằng tàu cao tốc tại bến tàu Rạch Giá. Bến tàu cao tốc Rạch Giá nằm tại trung tâm thành phố là vị trí thuận lợi cho du khách di chuyển bằng xe ô tô hoặc xe máy đến; đặc biệt là từ Hà Nội, kể từ khi có đường bay thẳng Rạch Giá - Hà Nội. Ngoài ra, để đến với quần đảo Nam Du, du khách có thể xuất phát từ cảng tàu Sông Đốc (Cà Mau). Chính vì vậy, đây là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch ở huyện Kiên Hải.

(2) Tài nguyên du lịch:

Tài nguyên du lịch để phát triển DLST vùng biển, đảo ở Kiên Hải rất phong phú, đa dạng, có cả tài nguyên sinh thái, cảnh quan thiên nhiên, khí hậu ôn hòa ẩm thực địa phương và sự độc đáo của văn hoá bản địa [10]. Trong đó, tài nguyên DLST tự nhiên ở huyện Kiên Hải chiếm ưu thế bao gồm: bãi Chén, Động Dừa, Đuôi Hà Bá, Đá Dài, các loại động vật đặc trưng như cá mang ếch hay cá mao ếch tại Hòn Tre; đỉnh Ma Thiên Lãnh, đỉnh Yên Ngựa, bãi Bàng, bãi Bắc, bãi Giếng, bãi Đá Chài... cùng các loại san hô tại Hòn Sơn; bãi Ngự, bãi Cây Mến, các đảo nhỏ xung quanh như Hòn Mấu, Hòn Dầu, Hòn Hai Bờ Đập... các loại san hô, lồng bè nuôi cá bóp, cá mú, cá xanh xương... tại quần đảo Nam Du. Đồng thời, ở huyện Kiên Hải còn có tài nguyên sinh vật đa dạng gồm

1.284 ha rừng tự nhiên, 116 ha rừng trồng, 496 loài cá, 9 loài cỏ biển, 269 loài san hô, 50 loài tôm *“rất thích hợp và thuận lợi cho việc phát triển các hoạt động du lịch tắm biển, ngắm cảnh, thể thao biển, leo núi, cắm trại, khám phá, mạo hiểm, sinh tồn, câu cá, lặn ngắm san hô, ẩm thực...”* (Kết quả phỏng vấn Công ty du lịch, chuyên gia, 2022).

Ngoài ra, ở huyện Kiên Hải còn có các tài nguyên du lịch gắn liền với văn hoá biển đảo như Đình thần Nam Hải Đại Tướng Quân, Lễ hội Nghinh Ông, nghề truyền thống chế biến nước mắm ở xã Lại Sơn, làng nghề nuôi cá bẹ, làng chài lưới ghẹ ở Nam Du... *“rất thuận lợi cho việc phát triển các hoạt động dành cho du khách thích tìm hiểu văn hoá biển đảo, ẩm thực biển đảo, trải nghiệm đời sống cộng đồng người dân địa phương”* (Kết quả phỏng vấn Công ty du lịch, chuyên gia, 2022). Nhìn chung tài nguyên du lịch ở Kiên Hải chủ yếu tập trung ở ba địa điểm là Hòn Tre, Hòn Sơn và Nam Du *“thích hợp phát triển DLST biển, đảo với các hoạt động khám phá, học tập nghiên cứu, lặn biển, thể thao biển, trekking, văn hoá biển đảo...”* (Kết quả phỏng vấn Công ty du lịch, chuyên gia, 2022).

(3) Cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật:

Tại các đảo phát triển du lịch ở huyện Kiên Hải đều được đầu tư bến tàu du lịch kết nối các chuyến với bến tàu tại Rạch Giá. Đồng thời, hạ tầng giao thông trên các đảo Hòn Tre, Hòn Sơn và Nam Du đều được bê tông hoá và rải nhựa nên thuận lợi cho việc đi lại của du khách. Ngoài ra, trên các đảo đều có các cơ sở lưu trú, ăn uống đa dạng, tiện nghi, có các cửa hàng mua sắm và quầy bán hàng lưu niệm [10], trong đó Hòn Sơn và Nam Du được đầu tư đa dạng và bài bản hơn. Có nhiều loại hình lưu trú khác nhau như nhà nghỉ, homestay, khách sạn, resort (Langchia Nam Du Resort, Humiso Resort Nam Du, Nam

Du Palace Resort, Fly Up Resort Hòn Sơn...) ... đáp ứng tốt nhu cầu của khách du lịch.

Vấn đề điện và nước sạch đã được đảm bảo cho hoạt động du lịch. Ở Hòn Tre và Hòn Sơn đã được cung cấp mạng lưới điện quốc gia (24/24 giờ). Ở Nam Du chưa có mạng lưới điện quốc gia, chỉ sử dụng máy phát điện nhưng vẫn đảm bảo vấn đề sử dụng điện của khách du lịch 23/24 giờ.

Bên cạnh đó, phương tiện vận chuyển tại Hòn Sơn và Nam Du đảm bảo cho khách du lịch có thể tham quan trên đảo, các đảo nhỏ xung quanh và câu cá, câu mực, lặn ngắm san hô...

Có thể nói, vấn đề cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật ở Kiên Hải đủ để đáp ứng nhu cầu của du khách và phát triển DLST vùng biển, đảo tại huyện đảo Kiên Hải.

(4) Nguồn nhân lực du lịch:

Nguồn nhân lực du lịch tại Kiên Hải chủ yếu là nguồn lao động địa phương, được đào tạo các kỹ năng phù hợp với việc làm [7], *“nhân viên du lịch ở đây có kỹ năng phục vụ đáp ứng được nhu cầu của du khách bởi do đa số là người dân địa phương chuyển từ hoạt động nuôi trồng, đánh bắt thuỷ hải sản sang hoạt động du lịch”* (Kết quả phỏng vấn từ Cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, Công ty du lịch, 2022).

Người dân địa phương ở đây thân thiện và hiếu khách, nhân viên du lịch niềm nở, có kiến thức và kỹ năng phục vụ chuyên nghiệp, nhanh chóng [10] giúp thu hút du khách đến du lịch biển - đảo ở huyện Kiên Hải. Vì vậy, đây là một trong những yếu tố quan trọng cấu thành nên sự phát triển DLST vùng biển, đảo ở Kiên Hải.

Như vậy, Kiên Hải là một trong những huyện đảo có điều kiện tài nguyên DLST vùng biển, đảo dồi dào, phong phú, đa dạng, vị trí thuận lợi, dễ tiếp cận, cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật tốt đảm bảo phục vụ du lịch... giúp phát triển du lịch nói chung và DLST nói riêng để đổi mới, đa

dạng loại hình du lịch tại địa bàn, tăng sự hấp dẫn và thu hút du khách trong thời gian tới, nhất là sau bối cảnh đại dịch COVID-19.

3.2. Thực trạng phát triển du lịch sinh thái biển, đảo huyện Kiên Hải

Hoạt động du lịch ở Kiên Hải ngày càng thu hút du khách. Theo thống kê, năm 2017, huyện đón hơn 100 ngàn lượt du khách, năm 2018 tăng lên hơn 285 ngàn lượt, năm 2019 tiếp tục tăng lên mức hơn 470 ngàn lượt; số lượt khách du lịch bình quân giai đoạn 2015 - 2020 là 221.000 lượt khách/năm [7]. Trong năm 2021, đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng đến hành vi du lịch của du khách đến với Kiên Hải. Sau khi du lịch mở cửa trở lại, trong 11 tháng năm 2022, Kiên Hải đã đón khoảng 358.200 lượt khách, đạt

208,3% kế hoạch, tăng 163,23% so với cùng kỳ năm 2021; doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống hơn 514 tỷ đồng, đạt 150,39% kế hoạch, tăng 88,73% so cùng kỳ năm 2021 [6]. Có thể thấy, du lịch ở huyện Kiên Hải có sức hút và hấp dẫn đối với du khách.

Bên cạnh đó, các hoạt động du lịch ở Kiên Hải còn đảm bảo đáp ứng nhu cầu du lịch của du khách; tuy nhiên các hoạt động ở đây còn đơn điệu và mang tính trùng lặp, chủ yếu là tắm biển, thưởng thức hải sản. Để đa dạng hoạt động du lịch ở ba địa điểm du lịch ở Kiên Hải, nhóm nghiên cứu lấy ý kiến từ công ty du lịch và chuyên gia về du lịch (cụ thể ở Bảng 1) để thấy rõ các hoạt động du lịch nào cần được phát triển trong tương lai.

Bảng 1. Các hoạt động trải nghiệm DLST vùng biển, đảo ở Kiên Hải

TT	Hoạt động trải nghiệm	Hòn Tre	Hòn Sơn	Nam Du
1	Nghỉ dưỡng biển, đảo		x	x
2	Lặn ngắm san hô, tảo biển, sinh vật biển		x	x
3	Câu cá, câu mực, bắt cầu gai, hải sản	x	x	x
4	Trải nghiệm sinh tồn biển, đảo		x	x
5	Leo núi, rừng (trekking)		x	x
6	Thể thao biển		x	x
7	Khám phá, tìm hiểu đời sống người dân địa phương	x	x	x
8	Tham quan làng bè nuôi cá, làng nghề, chài lưới		x	x
9	Ẩm thực biển, đảo	x	x	x
10	Cắm trại biển, đảo	x	x	x

Nguồn: Nhóm nghiên cứu, 2022

Ở Kiên Hải đã và đang chú trọng đến việc bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch. Huyện đã lắp đặt các biển cảnh báo về việc “không được sử dụng đồ nhựa, túi nilon gây hại cho sức khoẻ sinh vật”, “xin giữ rừng sạch - xanh”, “hãy chung tay bảo vệ môi trường biển đảo”, “lặn ngắm san hô, không được bẻ hái, nếu bẻ hái thì sẽ bị Nhà nước phạt 5 triệu đồng/lần vi phạm” tại các điểm và tuyến du lịch. Tuy nhiên, các biển cảnh báo và thông điệp còn mang tính chất tuyên truyền, chưa mang tính xử phạt. Trên các

đảo cũng chưa có trung tâm bảo vệ và giáo dục môi trường cho du khách.

Cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật tại Kiên Hải đủ đáp ứng nhu cầu du lịch của du khách. Tuy nhiên, qua quá trình quan sát thực địa, nhóm nghiên cứu đã quan sát và ghi nhận được một số thực trạng khó khăn như bến tàu còn nhỏ, không có mái che, không có sự phân luồng giữa hàng hoá và du khách làm ảnh hưởng đến quá trình trải nghiệm của du khách khi mới đặt chân đến bến tàu, đồng thời nhiều phương tiện

giao thông chờ hàng làm ảnh hưởng đến sự an toàn của du khách. Bên cạnh đó, các tàu chở khách câu cá, lặn ngắm san hô chưa trang bị áo phao đầy đủ cũng như chưa nhắc nhở khách đảm bảo an toàn trên biển. Mặt khác, quà lưu niệm ở Kiên Hải chưa mang tính đặc trưng và hấp dẫn du khách...

Nguồn nhân lực du lịch ở Kiên Hải tương đối đầy đủ, nhưng chủ yếu là nguồn nhân lực từ các hộ gia đình trên đảo và nhân lực chuyển từ hoạt động đánh bắt hải sản sang kinh doanh du lịch nên kiến thức và kỹ năng về du lịch chưa cao. Đồng thời, doanh nghiệp đào tạo kỹ năng phù hợp với việc làm còn thấp và hạn chế [5].

3.3. Đánh giá nhu cầu của du khách về du lịch sinh thái biển - đảo ở huyện Kiên Hải

Để có thể phát triển DLST biển, đảo ở Kiên Hải được hiệu quả và đáp ứng được nhu cầu của du khách, nghiên cứu phỏng vấn sâu du khách nội địa về các nhân tố hấp dẫn và thu hút du khách trải nghiệm DLST ở Kiên Hải, địa điểm và hoạt động trải nghiệm DLST.

Kết quả cho thấy, đa số du khách bị hấp dẫn bởi tài nguyên du lịch ở Kiên Hải như *“có nhiều bãi biển đẹp, không khí mát mẻ; có cả núi và có biển, có các rạn san hô đẹp; có các loại hải sản ngon, đặc sản địa phương; có đỉnh núi Ma Thiên Lãnh, có bãi biển rộng; có khí hậu trong lành”* (Kết quả phỏng vấn từ du khách, 2022).

Ngoài ra, một điều không thể thiếu đối với chuyến du lịch của du khách là các hoạt động du lịch, nhiều du khách cho rằng *“nơi đến phải có nhiều hoạt động khám phá mới lạ; có các hoạt*

động du lịch sinh thái biển - đảo gắn liền với hoạt động trải nghiệm và sinh tồn; có các chuyến du lịch trekking ở rừng và núi; có các hoạt động thể thao biển, chèo thuyền, du thuyền biển; có các hoạt động giải trí về đêm; có các điểm mua sắm; có các điểm trải nghiệm văn hoá địa phương, nhất là làng nghề truyền thống” (Kết quả phỏng vấn từ du khách, 2022).

Bên cạnh đó, vấn đề giá cả của các dịch vụ du lịch cũng được đánh giá là phù hợp đối với du khách: *“chi phí cho chuyến du lịch trải nghiệm sinh thái biển - đảo ở Kiên Hải phù hợp; chi phí ăn uống và lưu trú có thể chi trả được và phù hợp túi tiền; có nhiều mức chi phí khác nhau đối với hoạt động trải nghiệm để phù hợp với nhiều đối tượng khách; các chi phí tại điểm đến không bị chặt chẽ và thách giá, tất cả phải công khai”* (Kết quả phỏng vấn từ du khách, 2022). Không những thế, du khách còn quan tâm đến sự thân thiện, nhiệt tình, chân thành và hiếu khách của người dân [5].

Trong ba địa điểm du lịch ở Kiên Hải thì du khách lựa chọn tham gia và trải nghiệm hoạt động DLST nhiều nhất là ở Hòn Sơn và Nam Du (100%), điều này là do hai địa điểm Hòn Sơn và Nam Du có nhiều tài nguyên du lịch hấp dẫn, được nhiều du khách biết đến thông qua truyền miệng từ các du khách trước cũng như hai điểm này được quảng bá rộng rãi trên các phương tiện thông tin, sách báo, tạp chí, trên các trang mạng xã hội; còn đối với Hòn Tre là địa điểm ít tài nguyên du lịch hơn, song lại ít được quảng bá rộng rãi nên du khách ít biết đến (Bảng 2).

Bảng 2. Địa điểm dự định tham gia và trải nghiệm DLST ở Kiên Hải của du khách

TT	Địa điểm du lịch sinh thái biển - đảo	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Hòn Tre	19/30 người	63,3
2	Hòn Sơn (Lại Sơn)	30/30 người	100
3	Quần đảo Nam Du	30/30 người	100

Nguồn: Kết quả phỏng vấn của nhóm nghiên cứu, 2022

Các hoạt động du khách mong muốn trải nghiệm khi tham gia chuyến DLST vùng biển, đảo nhiều nhất là nghỉ dưỡng biển, đảo vì “các chỗ lưu trú, nghỉ dưỡng cần hoà mình, gần gũi với thiên nhiên, có các bungalow và homestay sinh thái”; ẩm thực được “thưởng thức các đặc sản nổi tiếng tại biển và đảo như cá xanh xương, gà núi Hòn Sơn, cầu gai, cá mang éch, tôm mũ ni, tôm tích Hòn Tre...”; lặn ngắm san hô, tảo biển, sinh vật biển; leo núi, rừng (trekking) “chinh phục ngọn núi và rừng ở Ma Thiên Lãnh

tại Hòn Sơn”; tham quan làng bè nuôi cá, làng nghề, chài lưới “tham quan và tìm hiểu các loại cá biển tại làng bè nuôi cá, vừa biết được đặc điểm sinh trưởng, vừa biết được cách chế biến món ăn từ hải sản đó mang tính địa phương, có thể vừa tham quan vừa thưởng thức hải sản tại bè”; trải nghiệm sinh tồn biển, đảo tìm hiểu “cách sinh sống nơi hoang dã biển đảo, cách bắt và chế biến các món ăn từ những hải sản tự tay mình bắt được” (Kết quả phỏng vấn từ du khách, 2022).

Bảng 3. Nhu cầu trải nghiệm của du khách khi tham gia DLST ở Kiên Hải

TT	Hoạt động trải nghiệm	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Nghỉ dưỡng biển, đảo	30/30 người	100
2	Lặn ngắm san hô, tảo biển, sinh vật biển	29/30 người	96,7
3	Câu cá, câu mực, bắt cầu gai	21/30 người	70,0
4	Trải nghiệm sinh tồn biển, đảo	23/30 người	73,3
5	Leo núi, rừng (trekking)	25/30 người	83,3
6	Thể thao biển	15/30 người	50,0
7	Khám phá, tìm hiểu đời sống người dân địa phương	20/30 người	66,7
8	Tham quan làng bè nuôi cá, làng nghề, chài lưới	23/30 người	76,7
9	Ẩm thực biển, đảo	30/30 người	100
10	Cắm trại biển, đảo	16/30 người	53,3

Nguồn: Kết quả phỏng vấn của nhóm nghiên cứu, 2022

3.4. Giải pháp phát triển du lịch sinh thái biển - đảo ở huyện Kiên Hải

Để phát triển DLST vùng biển, đảo huyện Kiên Hải được hiệu quả, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp sau:

Thứ nhất, đầu tư và cải thiện cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật du lịch

Cải thiện bến tàu ở các đảo Hòn Tre, Hòn Sơn, Nam Du và cả các hòn đảo nhỏ xung quanh Nam Du; đầu tư mái che, phân luồng giữa khách du lịch và vận chuyển hàng hoá riêng biệt. Một số tuyến đường trên đảo cần có thanh chắn và biển báo giao thông để đảm bảo sự an toàn cho du khách. Cần đầu tư các loại hình lưu trú tại Hòn Tre, trong đó chú trọng đến việc lưu trú homestay; ở Hòn Sơn và Nam Du cần thêm các

loại hình lưu trú bungalow ở gần núi và biển. Các tàu thủy và cano phục vụ cho du khách tham quan, câu cá và lặn ngắm san hô cần đầu tư mang tính thẩm mỹ, có mái che, trang bị áo phao trên tàu. Tăng cường các cửa hàng bán quà lưu niệm, đặc sản địa phương, chú ý đến việc thiết kế và kinh doanh các sản phẩm lưu niệm mang hình ảnh, nét đặc trưng của địa phương.

Thứ hai, đa dạng hoạt động trải nghiệm liên quan đến DLST vùng biển, đảo

Đa dạng các hoạt động trải nghiệm gắn liền với DLST vùng biển, đảo để đáp ứng đa dạng đối tượng khách. Trước hết phải xác định các hoạt động đặc trưng ở từng đảo, qua đó các công ty du lịch, nhà kinh doanh du lịch có thể thiết kế các chương trình phù hợp với từng đảo. Mặc dù

các hoạt động du lịch tại các đảo có tính tương đồng nhưng tài nguyên du lịch ở ba đảo lại có sự khác biệt nhau; vì vậy, các hoạt động trải nghiệm cần thiết kế và xác định phù hợp, đảm bảo sự hấp dẫn của từng điểm đến. Các hoạt động du lịch đạt yêu cầu chất lượng và phù hợp với mức chi trả của du khách, đồng thời cần lồng ghép với vấn đề giáo dục và tuyên truyền về môi trường tự nhiên.

Thứ ba, tăng cường hoạt động quảng bá du lịch

Tăng cường hoạt động quảng bá du lịch nói chung và DLST vùng biển, đảo ở Kiên Hải nói riêng, trong đó cần đẩy mạnh quảng bá du lịch cho điểm đến Hòn Tre. Các hoạt động thông tin và quảng bá DLST biển, đảo ở Kiên Hải không những thực hiện trên cả phương tiện truyền thông đại chúng (báo chí, đài phát thanh, truyền hình, brochure...) mà còn thực hiện trên cả các phương tiện truyền thông mạng xã hội (Facebook, Youtube, Instagram, Tiktok...). Đồng thời, cần mời các Youtuber, Tiktokker nổi tiếng và có sức ảnh hưởng trên mạng xã hội đến để trải nghiệm DLST vùng biển, đảo ở Kiên Hải, đây là một trong những cách quảng bá hữu hiệu đối với một điểm du lịch.

Thứ tư, phát triển nguồn nhân lực du lịch địa phương

Chính quyền và cơ quan quản lý nhà nước về du lịch địa phương cần phối hợp với các cơ sở giáo dục đào tạo nghề tại tỉnh để mở các lớp tập huấn cho các hộ kinh doanh về dịch vụ du lịch các kiến thức và kỹ năng liên quan đến hoạt động du lịch như kỹ năng thuyết minh, kỹ năng giao tiếp và đón khách, kỹ năng phục vụ dịch vụ du lịch liên quan đến lưu trú và ẩm thực (phục vụ bàn, buồng phòng, nấu ăn...), kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng phục vụ homestay...

Thứ năm, phát triển du lịch có trách nhiệm và bảo vệ môi trường

Tài nguyên du lịch là một trong những nhân tố hấp dẫn và thu hút du khách hàng đầu khi quyết định đến DLST vùng biển, đảo ở huyện Kiên Hải. Chính vì vậy, chính quyền và cơ quan quản lý nhà nước về du lịch địa phương cần có những biện pháp để khai thác hợp lý nguồn tài nguyên du lịch, xây dựng những giải pháp liên quan đến phát triển du lịch có trách nhiệm dành cho các nhà kinh doanh du lịch và có cơ chế xử lý mạnh nếu có hành vi vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Đồng thời, cần hình thành các Trung tâm Bảo vệ môi trường, Trung tâm diễn giải và giáo dục môi trường tại các điểm DLST.

Thứ sáu, quản lý chặt chẽ trật tự an toàn, an ninh tại điểm đến

An toàn, an ninh tại điểm đến rất quan trọng trong phát triển du lịch. Do đó, địa phương cần có biện pháp để quản lý và đảm bảo trật tự an toàn an ninh như quản lý chặt chẽ tránh tình trạng móc túi, cướp giật, chèo kéo, nhất là vấn đề giá cả và thách giá. Vì vậy, cần rà soát các cơ sở kinh doanh du lịch về giá cả, yêu cầu công khai và niêm yết giá, cung cấp đường dây nóng để du khách có thể phản ánh khi cần thiết.

4. Kết luận

Thông qua tổng hợp và phân tích tài liệu, quan sát thực địa và lấy ý kiến từ các bên liên quan, nghiên cứu đã đánh giá được tiềm năng về vị trí địa lý và khả năng tiếp cận, tài nguyên du lịch, cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật, nguồn nhân lực trong phát triển DLST vùng biển, đảo.

Bên cạnh đó, nghiên cứu đã đánh giá nhu cầu DLST biển, đảo của du khách ở địa bàn và cho thấy hoạt động DLST ở Kiên Hải hấp dẫn du khách là nhờ tài nguyên du lịch, hoạt động trải nghiệm, giá cả và người dân địa phương. Ngoài ra, địa điểm du khách đến trải nghiệm DLST biển, đảo chủ yếu là ở Hòn Sơn và Nam Du với các hoạt động trải nghiệm nghỉ dưỡng

biển, đảo, lặn ngắm san hô, tảo biển, sinh vật biển, trekking, tham quan làng bè nuôi cá, làng nghề, chài lưới, trải nghiệm sinh tồn biển, đảo. Trên cơ sở phân tích thực trạng, bài viết đã đề xuất một số giải pháp góp phần phát triển DLST vùng biển, đảo Kiên Hải hiệu quả hơn trong thời gian tới.

Kết quả nghiên cứu vừa có ý nghĩa lý luận vừa có tính thực tiễn trong việc cung cấp các thông tin hữu ích cho các bên liên quan trong việc khai thác và phát triển DLST biển, đảo, góp phần đa dạng hoá sản phẩm du lịch, hấp dẫn và thu hút du khách hơn./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Thị Tố Quyên và cs. (2018), *Những nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch bền vững tại quần đảo Nam Du, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang*, Tạp chí Khoa học Trường Đại học An Giang, 20(2): 97-109.
2. Lê Thuỳ Trang (2020), *Nghiên cứu sự hài lòng của du khách đối với chất lượng dịch vụ du lịch biển, đảo trên địa bàn huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang* (luận văn thạc sĩ), Trường Đại học Trà Vinh, Trà Vinh.
3. Nguyễn Trọng Nhân (2011), *Du lịch sinh thái ở Vườn quốc gia Galapagos và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*, Tạp chí Khoa học Xã hội, 5(153): 70-74.
4. Nguyễn Trọng Nhân, Huỳnh Văn Đà, Phan Việt Đua (2020), *Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch có trách nhiệm ở huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang*, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP.HCM, 17(10): 1791-1803.
5. Nguyễn Trọng Nhân, Huỳnh Văn Đà & Phan Việt Đua (2021), *Thực trạng phát triển du lịch có trách nhiệm ở huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang*, Tạp chí Nghiên cứu Địa lý nhân văn, 1(32): 69-78.
6. Thanh Dư (2022), *Kiên Hải quyết liệt hơn để có kết quả tương xứng với tiềm năng, thế mạnh*, truy cập <https://www.baokiengiang.vn/trong-tinh/kien-hai-11582.html>, truy cập 30/5/2023
7. Thế Hạnh (2021), *Kiên Giang: Kiên Hải ngày càng thu hút khách du lịch*, <https://vietnamtourism.gov.vn...>, truy cập ngày 30/5/2023.
8. Trần Đức Thanh, Phạm Hồng Long, Vũ Hương Lan (Đồng chủ biên) và cs. (2022), *Nhập môn Du lịch*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
9. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch (2020), *Hướng dẫn Du lịch Kiên Hải*, NXB Thông Tấn, Kiên Giang.
10. Trương Trí Thông (2019), *Các nhân tố thu hút du khách đến du lịch biển đảo ở huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang*, Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ, 55(4): 113-122.

Thông tin tác giả:

Trương Trí Thông, Nguyễn Thanh Tùng, Nguyễn Thị Dạ Lý,
Nguyễn Thị Tường Vi - Trường Cao đẳng Kiên Giang
Địa chỉ: Số 425 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh,
thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
Email: ttthongcantho@gmail.com; Điện thoại: 0939.832.911

Nhật ký tòa soạn

Ngày nhận bài: 24/05/2023
Biên tập: 6/2023